

THUYẾT MINH

Quyết toán thu – chi ngân sách năm 2021

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /12/2022 của UBND tỉnh)



Theo Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 06/12/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh và Quyết định số 5050/QĐ-UBND ngày 10/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2021, cụ thể như sau:

* Tổng thu NSNN trên địa bàn	:	10.563.000 triệu đồng
Trong đó:		
+ Thu nội địa	:	9.240.500 triệu đồng
+ Thu từ hoạt động xuất khẩu, nhập khẩu (do Hải quan thu)	:	790.000 triệu đồng
+ Thu vay bù đắp bội chi	:	532.500 triệu đồng
* Tổng chi ngân sách địa phương	:	15.260.550 triệu đồng
Trong đó:		
+ Chi đầu tư phát triển	:	4.550.615 triệu đồng
+ Chi thường xuyên	:	6.808.282 triệu đồng
+ Chi trả nợ lãi	:	3.500 triệu đồng
+ Chi bổ sung quỹ dự trữ tài chính	:	1.360 triệu đồng
+ Dự phòng chi	:	233.013 triệu đồng
+ Chi chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu	:	3.663.780 triệu đồng

Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh một số nội dung, số liệu cơ bản về quyết toán thu, chi ngân sách năm 2021 như sau:

I. Về tổng thu ngân sách Nhà nước:

1. Thu cân đối ngân sách nhà nước trên địa bàn:

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn 14.569.150 triệu đồng. Bao gồm:

a) Các khoản thu nội địa: 13.204.059 triệu đồng, vượt 42,9% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nếu loại trừ thu tiền sử dụng đất, thu xổ số kiến thiết, thu cổ tức, lợi nhuận được chia và lợi nhuận còn lại, thực hiện 7.108.041 triệu đồng, vượt 22,2% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó, một số khoản thu thực hiện đạt và vượt dự toán giao:

- Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước do Trung ương quản lý: 467.269 triệu đồng, vượt 61,1% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân số thu từ khu vực này tăng cao là do sản lượng điện sản xuất của các nhà máy thủy điện đạt khá dẫn đến số nộp ngân sách nhà nước tăng như: Công ty Cổ phần thủy điện Vĩnh Sơn – Sông Hinh (tăng 57.000 triệu đồng), Công ty thủy điện An Khê - Ka Nak – chi nhánh

Tổng công ty phát điện 2 (tăng 9.100 triệu đồng), Công ty Điện lực Bình Định (tăng 11.000 triệu đồng),...; ngoài ra Công ty cổ phần Cảng Quy Nhơn chuyển từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh sang lĩnh vực này (tăng 24.600 triệu đồng).

- Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: 559.917 triệu đồng, vượt 14,2% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân số thu lĩnh vực này đạt dự toán chủ yếu là do các đơn vị sản xuất, kinh doanh đã hồi phục sản xuất, có sự tăng trưởng, đặc biệt là các công ty sản xuất, gia công thức ăn gia súc, chăn nuôi.

- Thu từ khu vực kinh tế quốc doanh: 2.516.759 triệu đồng, vượt 9,4% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân thu từ lĩnh vực này đạt dự toán là do:

+ Sự chỉ đạo quyết liệt của Tỉnh ủy, UBND tỉnh trong công tác quản lý thu và chống thất thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là việc tăng cường theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp trước tác động của dịch Covid-19, qua đó góp phần thúc đẩy doanh nghiệp phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh, tạo nguồn thu cho ngân sách nhà nước.

+ Ngành Thuế đã tích cực triển khai nhiều biện pháp quản lý thuế và chống thất thu như: tăng cường kiểm tra, nắm chắc số lượng hộ, cơ sở kinh doanh theo phân loại quản lý, công khai tối đa dữ liệu Hộ kinh doanh thông qua “Bản đồ số hộ kinh doanh”; đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hoá công tác quản lý thuế, trọng tâm là điện tử hoá công tác thu nộp ngân sách; tăng cường phân tích, khai thác các nguồn thu trên ứng dụng “Quản lý khai thác nguồn thu”; nâng cao hiệu quả quản lý thuế đối với hoạt động kinh doanh dựa trên nền tảng số như kinh doanh thương mại điện tử, bán hàng online;...

+ Một số lĩnh vực ít bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 như xây dựng, sản xuất điện, viễn thông, điện tử,...vẫn tiếp tục có sự tăng trưởng nên số nộp ngân sách tăng so với cùng kỳ.

- Thuế thu nhập cá nhân: 375.458 triệu đồng, vượt 4,3% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân do số nộp từ hoạt động chuyển nhượng bất động sản, cho thuê tài sản, chứng khoán và đồng thời, ngành Thuế đã thực hiện tốt công tác kê khai, quyết toán đối với lĩnh vực này.

- Phí và lệ phí: 189.179 triệu đồng, vượt 7,2% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân đạt cao là do trong năm phát sinh tăng đột xuất phí làm căn cước công dân.

- Thu tiền sử dụng đất: 5.927.308 triệu đồng, vượt 79,6% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Thu tiền sử dụng đất đạt cao so dự toán giao là do từ đầu năm đến nay, các cơ quan, địa phương đã chủ động thực hiện tốt việc quy hoạch và đấu giá quyền sử dụng đất, giao đất trên địa bàn tỉnh.

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 1.050.019 triệu đồng, vượt 2.8 lần so với dự toán

HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng đột biến do các đơn vị nộp tiền thuê đất 1 lần cho các dự án triển khai trong năm 2021 như: Công ty TNHH MTV Du lịch và Khách sạn Việt Mỹ nộp 232,6 tỷ đồng; Công ty cổ phần Thị nại Eco Bay nộp 421 tỷ đồng; Công ty TNHH Trường Thành Quy Nhơn 17 tỷ đồng;...

- Thu tiền bán nhà thuộc sở hữu nhà nước: 89.103 triệu đồng, vượt hơn 17 lần so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng cao là do các cơ quan, địa phương đã thực hiện tốt việc rà soát lại quỹ nhà, đất thuộc Nhà nước quản lý để lập phương án sắp xếp, xử lý theo Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ.

- Thu khác ngân sách: 368.500 triệu đồng, vượt 60,2% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu cấp quyền khai thác khoáng sản: 77.106 triệu đồng, vượt 2,8% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ quỹ đất công ích và thu hoa lợi công sản khác: 96.774 triệu đồng, vượt 61,3% so với dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu cổ tức, lợi nhuận sau thuế: 21.845 triệu đồng, vượt 36,5% dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết: 146.865 triệu đồng, vượt 33,5% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng cao so với cùng kỳ là do khoản thu từ thu nhập sau thuế 46.138 triệu đồng (tăng 28.246 triệu đồng so với cùng kỳ năm 2020). Toàn bộ nguồn thu này bố trí đầu tư cho lĩnh vực giáo dục, y tế và công trình phúc lợi xã hội theo quy định của Chính phủ.

*** Những khoản thu nội địa thực hiện không đạt so với dự toán giao:**

- Thu từ khu vực DNNN do địa phương quản lý: 113.789 triệu đồng, đạt 88,9% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân số thu từ khu vực này đạt thấp chủ yếu là do thị trường tiêu thụ bị thu hẹp, tình hình kinh doanh khó khăn, dẫn đến số nộp ngân sách của một số đơn vị giảm so cùng kỳ như: Công ty TNHH nguyên liệu giấy Quy Nhơn (giảm 10.400 triệu đồng), Công ty cổ phần Yến Ngọc Bình Định (giảm 2.200 triệu đồng);...

- Lệ phí trước bạ: 293.207 triệu đồng, đạt 91,6% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân khoản thu này chưa đạt dự toán là do nhu cầu chuyển nhượng, tiêu thụ ô tô, xe máy và hoạt động chuyển nhượng, đầu tư các dự án bất động sản trên địa bàn tỉnh giảm, dẫn đến khoản thu từ lĩnh vực này giảm theo.

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 19.038 triệu đồng, đạt 95,2% so dự toán HĐND tỉnh giao.

- Thuế bảo vệ môi trường: 891.903 triệu đồng, đạt 91% so dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân chủ yếu là do lĩnh vực kinh doanh vận tải bị hạn chế, dẫn đến sản lượng tiêu thụ xăng, dầu giảm sút nên đã làm ảnh hưởng đến số thu của lĩnh vực này.

b) Các khoản thu do Hải quan thu từ hoạt động xuất khẩu và nhập khẩu: 1.299.265 triệu đồng, tăng 64,5% so dự toán HĐND tỉnh giao. Thu từ hoạt động xuất, nhập khẩu tăng cao chủ yếu là do một số mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu tăng như titan, thép cán dạng cuộn, máy móc thiết bị thuộc các dự án phong điện, điện mặt trời trên địa bàn tỉnh,...

c) Các khoản thu khác HĐND tỉnh không giao dự toán:

- Thu viện trợ: 1.804 triệu đồng.

- Thu từ các khoản đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng và các khoản đóng góp khác: 64.022 triệu đồng.

2. Thu ngân sách Trung ương cấp bổ sung ngân sách địa phương:

Tổng số NS Trung ương cấp bổ sung năm 2021: 11.657.515 triệu đồng

Bao gồm:

- Cấp bổ sung cân đối ngân sách địa phương : 5.723.800 triệu đồng

- Cấp bổ sung có mục tiêu : 5.933.715 triệu đồng

3. Thu ngân sách cấp dưới nộp lên: 217.699 triệu đồng (trong đó, ngân sách trung ương 111.625 triệu đồng, ngân sách tỉnh 76.979 triệu đồng, ngân sách huyện, thị xã, thành phố 29.094 triệu đồng).

4. Thu chuyển nguồn: 6.235.103 triệu đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 3.041.900 triệu đồng; ngân sách huyện, thị xã, thành phố 2.618.850 triệu đồng; ngân sách xã, phường, thị trấn là 574.353 triệu đồng).

5. Thu kết dư ngân sách: 38.159 triệu đồng (trong đó, ngân sách tỉnh là 523 triệu đồng; ngân sách huyện, thị xã, thành phố là 7.632 triệu đồng; ngân sách xã, phường, thị trấn là 30.004 triệu đồng).

6. Thu vay bù đắp bội chi: 56.620 triệu đồng. Khoản thu này sử dụng để thanh toán cho các dự án, công trình được bố trí kế hoạch từ đầu năm.

II. Về chi ngân sách địa phương:

Thực hiện chi ngân sách địa phương 25.431.297 triệu đồng

(Không bao gồm các khoản bổ sung cho ngân sách cấp dưới)

Chia ra:

* Chi ngân sách tỉnh : 12.750.147 triệu đồng

* Chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố : 9.864.244 triệu đồng

* Chi ngân sách xã, phường, thị trấn : 2.816.906 triệu đồng

1. Các khoản chi cân đối ngân sách : 25.291.276 triệu đồng

* Chi ngân sách tỉnh : 12.610.126 triệu đồng

* Chi ngân sách huyện, thị xã, thành phố : 9.864.244 triệu đồng

* Chi ngân sách xã, phường, thị trấn : 2.816.906 triệu đồng

Sở Tài chính đã tổng hợp quyết toán chi ngân sách trên địa bàn bao gồm chi ngân sách tỉnh; huyện, thị xã, thành phố và xã, phường, thị trấn và xin thuyết minh cụ thể một số nội dung về chi ngân sách năm 2021 như sau:

a) Chi đầu tư phát triển: 7.356.537 triệu đồng (không bao gồm các khoản chi chương trình mục tiêu), vượt 61,7% so với dự toán HĐND tỉnh giao. Trong đó:

- Chi đầu tư phát triển cho chương trình, dự án theo lĩnh vực: 7.220.712 triệu đồng.

- Chi đầu tư phát triển khác: 135.824 triệu đồng.

b) Chi thường xuyên: 7.131.488 triệu đồng, vượt 4,7% so dự toán HĐND tỉnh giao, nếu không loại trừ các khoản chi chương trình mục tiêu thì chi thường xuyên là 9.062.139 triệu đồng, vượt 33,1% dự toán HĐND tỉnh giao và chi tiết các nội dung như sau:

- Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo và dạy nghề thực hiện 3.146.880 triệu đồng, đạt 97,3% với dự toán giao. Nguyên nhân không đạt dự toán là ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 nên thời gian học của học sinh giảm so với kế hoạch, vì vậy, một số chính sách đã cân đối thực hiện thấp hơn so với dự toán như chính sách hỗ trợ tiền ăn trưa cho trẻ em 3-5 tuổi; chính sách hỗ trợ học bổng, phương tiện học tập cho người khuyết tật; chính sách học bổng học sinh dân tộc nội trú...

- Chi sự nghiệp khoa học công nghệ thực hiện 55.815 triệu đồng, đạt 88% dự toán HĐND tỉnh giao. Do các dự án KHCN một số dự án, đề tài của Sở KHCN và Quỹ KHCN chưa hoàn thành chuyển năm sau tiếp tục thực hiện theo quy định.

- Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình thực hiện 799.631 triệu đồng, đạt 95,3% HĐND tỉnh giao.

- Chi sự nghiệp môi trường 79.133 triệu đồng, tăng 47,1% so với dự toán giao. Chủ yếu do thực hiện xử lý chất thải rắn, chất thải lỏng trên địa bàn thành phố Quy Nhơn số tiền 36.641 triệu đồng.

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin thực hiện 91.982 triệu đồng, đạt 93,7% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp phát thanh, truyền hình, thông tin thực hiện 44.840 triệu đồng, tăng 13,7% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp thể dục, thể thao thực hiện 39.917 triệu đồng, đạt 65,2% dự toán giao.

- Chi sự nghiệp kinh tế thực hiện 1.882.026 triệu đồng, vượt hơn gấp 2,8 lần so với dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng chi chủ yếu do được bổ sung từ nguồn Trung ương bổ sung mục tiêu như: hỗ trợ bảo vệ và phát triển đất trồng lúa 64.965 triệu đồng...

- Chi quản lý hành chính, Đảng, đoàn thể 1.689.659 triệu đồng, tăng 38,4% dự toán HĐND tỉnh giao. Trong năm tăng chi chủ yếu thực hiện một số nội dung như Đại hội các hội, đoàn thể; chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số

108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ; thực hiện nghỉ hưu trước tuổi theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP ngày 09/3/2015 của Chính phủ;...

- Chi sự nghiệp đảm bảo xã hội thực hiện 833.756 triệu đồng, vượt hơn gấp 3,2 lần dự toán giao.

- Chi khác ngân sách thực hiện 110.966 triệu đồng, tăng 49,4% dự toán HĐND tỉnh giao. Nguyên nhân tăng chi là do trong năm chuyển tạm ứng thành cấp phát kinh phí ủy thác qua Chi nhánh NHCSXH Bình Định để thực hiện hỗ trợ cho vay đối với người lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 trên địa bàn tỉnh Bình Định 50.000 triệu đồng.

c) Chi trả nợ lãi, phí tiền vay: 3.867 triệu đồng.

d) Chi bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính: thực hiện 1.360 triệu đồng, đạt 100%.

e) Chi chuyển nguồn năm 2021 sang năm 2022:

Thực hiện 6.339.372 triệu đồng, để chi cho những nhiệm vụ chưa chi được trong năm 2021 phải chuyển sang năm 2022 để tiếp tục chi. Trong đó:

- Ngân sách cấp tỉnh : 3.523.903 triệu đồng

- Ngân sách cấp huyện, thị xã, thành phố : 2.432.544 triệu đồng

- Ngân sách cấp xã, phường, thị trấn : 382.925 triệu đồng

g) Chi các chương trình mục tiêu : 4.240.954 triệu đồng

h) Chi nộp ngân sách cấp trên : 217.699 triệu đồng

2. Chi trả nợ gốc: 140.021 triệu đồng (từ nguồn thu tiền sử dụng đất và nguồn trung ương bổ sung).

III. Kết dư ngân sách năm 2021:

1. Tổng số kết dư ngân sách : 44.968.600.894 đồng

* Ngân sách tỉnh : 4.295.779.806 đồng

* Huyện, thị xã, thành phố : 16.564.667.486 đồng

Trong đó:

- Thành phố Quy Nhơn : 10.570.000 đồng

- Thị xã An Nhơn : 7.810.875.576 đồng

- Huyện Tuy Phước : 311.223.249 đồng

- Huyện Tây Sơn : 4.159.963.413 đồng

- Huyện Phù Cát : 1.545.128.307 đồng

- Huyện Phù Mỹ : 2.573.969.806 đồng

- Huyện Hoài Ân : 62.490.000 đồng

- Huyện Hoài Nhơn : 0 đồng

- Huyện Vân Canh : 90.303.135 đồng

- Huyện Vĩnh Thạnh : 0 đồng

- Huyện An Lão : 144.000 đồng

*** Ngân sách xã, phường, thị trấn : 24.108.153.602 đồng**
2. Về xử lý kết dư ngân sách.

- Đối với kết dư ngân sách tỉnh năm 2021 là 4.295.779.806 đồng sẽ trích 50% bổ sung Quỹ Dự trữ tài chính của tỉnh 2.147.889.903 đồng và 50% còn lại là 2.147.889.903 đồng ghi thu vào ngân sách tỉnh năm 2022 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

- Đối với kết dư ngân sách huyện, thị xã, thành phố và ngân sách xã, phường, thị trấn năm 2021: Ghi thu vào ngân sách các cấp năm 2022 theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

IV. Về tình hình sử dụng Quỹ Dự trữ tài chính năm 2021:

- Số dư Quỹ Dự trữ tài chính năm 2020 chuyển sang : 53.250.139.841 đồng
 * Phát sinh thu : 2.295.308.378 đồng

Trong đó:

+ Thu kết dư từ ngân sách tỉnh năm 2020 : 522.518.859 đồng
 + Thu từ trích lập Quỹ Dự trữ tài chính năm 2021 : 1.360.000.000 đồng
 + Thu lãi tiền gửi năm 2021 : 412.789.519 đồng
 * Phát sinh chi : 38.856.000.000 đồng
 + Chi hỗ trợ do ảnh hưởng Covid-19 : 38.856.000.000 đồng
 - Số dư cuối năm 2021 : 16.689.448.219 đồng

Trên đây là thuyết minh quyết toán ngân sách địa phương năm 2021./.
